TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 374/2020/DSST
Ngày: 16-11-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phước Trinh

2. Bà Phạm Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy– Thư ký Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Củ Chi -Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 497/2020/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 328/2020/QĐST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A.

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số 9, Đ, phường 12, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hồng L (văn bản ủy quyền ngày 11/9/2020 *(Có mặt)*

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 3B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 21/3/2019, bản tự khai ngày 22/9/2020, tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn đã giao nộp cho Toà án, nguyên vào ngày 02/04/2015, ông Nguyễn Văn H có ký hợp đồng tín dụng số 20150415 – 100206 – 0001 với Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A vay số tiền 21,100,000 đồng (Hai mươi mốt triệu một trăm ngàn đồng) với

lãi suất thỏa thuận là 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm thanh toán số tiền 32,365,000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1,349,000 đồng, tháng cuối cùng 1,338,000 đồng. Bắt đầu từ ngày 18/05/2015.

Thực hiện hợp đồng, ông H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A 12 lần với tổng số tiền đã trả 13.141.000 đồng. Kể từ ngày 31/10/2018 đến nay, ông Nguyễn Văn H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do ông H trễ hạn thanh toán nên Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H thanh lý hợp đồng trả một lần cho Công ty toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày xét xử, bao gồm các khoản sau: Trả toàn bộ khoản nợ gốc là 13.657.321 đồng và trả toàn bộ khoản nợ lãi là 5.566.679 đồng. Tổng số tiền Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H phải thanh toán là: 19.224.000 đồng (Mười chín triệu, hai trăm hai mươi bốn ngàn đồng chẵn).

Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Toà án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do vậy, Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ đơn khởi kiện ngày 21/3/2019, nguyên đơn Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn H phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày ngày xét xử 16/11/2020 là 19.224.000 đồng, trong đó, nợ gốc là 13.657.321 đồng, tiền lãi là 5.566.679 đồng. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là tranh chấp về hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H có nơi cư trú tại tổ 7, ấp 3B, xã T, huyện C, Thành phồ Hồ Chí Minh. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện Củ Chi giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà bị đơn vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho đến ngày xét xử 16/11/2020 là 19.224.000 đồng, trong đó, nợ gốc là 13.657.321đồng, tiền lãi là 5.566.679 đồng; thời gian và cách trả: Trả một lần ngay khi án phát sinh hiệu lực pháp luật, nằm trong phạm vi khởi kiện ban đầu, nên chấp nhận.

Thời hiệu khởi kiện: Các đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu, nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[2] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 02/04/2015, Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A và ông Nguyễn Văn H đã thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng số: 20150415-100206-0001 với số tiền vay là 21.100.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, phương thức trả: Trả chậm liên tiếp trong thời hạn 24 tháng, trong 23 tháng đầu, mỗi tháng ông H có trách nhiệm trả số tiền 1.349.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.338.000 đồng, bắt đầu trả vào ngày 18/05/2015.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A 12 lần với tổng số tiền đã trả 13.141.000 đồng. Kể từ ngày 31/10/2018 đến nay, ông Nguyễn Văn H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Như vậy, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với hợp đồng tín dụng nêu trên, mặc dù Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên A mà tiếp tục vi phạm. Do vậy, Công ty Tài chính rách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A đã nộp đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Quá trình giải quyết vụ kiện, bị đơn vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, đồng thời bị đơn không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình và cũng không cung cấp bất kì tài liệu, chứng cứ nào cho Toà để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị đơn. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ kiện.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy ông Nguyễn Văn H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số: 20150415-100206-0001 ngày 02/04/2015 được xác lập giữa Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A và ông H, do vậy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở.

[3] Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015, nên buộc bị đơn phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 357, 463, 466 và 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật các tổ chức tín dụng; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành Viên A số tiền gốc và lãi tính đến ngày 16/11/2020 là 19.224.000 (Mười chín triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn) đồng. (bao gồm nợ gốc là 13.657.321đồng, nợ lãi là 5.566.679 đồng).

Thời gian và cách trả: Trả một lần ngay khi án phát sinh hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 17/11/2020 cho đến ngày ông H thanh toán hết số tiền trên cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một Thành viên A thì ông H phải trả thêm tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 20150415-100206-0001 ngày 02/04/2015.

Địa điểm thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[2] Án phí dân sự sơ thẩm số tiền: 961.200 (chín trăm sáu mươi mốt ngàn hai trăm) đồng, buộc ông Nguyễn Văn H phải chịu.

Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 480.600 (Bốn trăm tám mươi ngàn sáu trăm) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0013892 ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

[3] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thơ